

Bản án số : **109/2017/HNGĐ-ST**
Ngày : 12 - 12 - 2017
V/v : “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Oanh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Quang Nghĩa**

2. Ông **Phạm Đức Anh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Xuân Trường** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa :

Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên.

Vào ngày 12/12/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số : **434/2017/TLST-HNGĐ** ngày 20/7/2017, về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 123/2017/QĐXXST-HN ngày 02 tháng 11 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số : 123/2017/QĐXXST-HN ngày 21 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự :

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị M** - Sinh năm : 1988

Địa chỉ : ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Minh C** - Sinh năm: 1986

Địa chỉ : ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai

(Chị M , anh C vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

★ Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/7/2017 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị M trình bày :

Trên cơ sở tự nguyện, chị M và anh Nguyễn Minh C chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại UBND xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Anh, chị kết hôn lần đầu. Quá trình vợ chồng chung sống không hạnh phúc.

Nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Anh C không lo làm ăn, thường xuyên hành hạ vợ con, có những lời nói cay nghiệt xúc phạm chị và gia đình chị, thường xuyên đánh đập và bạo hành chị M, từ đó dẫn đến đời sống vợ chồng ngày càng ngột ngạt, căng thẳng. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12/2015 đến nay. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị M yêu cầu được ly hôn với anh C.

Chị M, anh C có 02 con chung tên: Nguyễn Minh T - sinh ngày : 04/8/2014 và Nguyễn Hoài T - sinh ngày : 07/12/2015.

Chị M yêu cầu được nuôi dưỡng 02 cháu T và T, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung : Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

★ Bị đơn : Anh Nguyễn Minh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không lên làm việc nên không có lời trình bày.

Trong quá trình Tòa án thu thập chứng cứ, tại biên bản xác minh ngày 24/7/2017 của Công an xã H xác định anh Nguyễn Minh C đang làm việc, sinh sống và có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai và tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của chị M, anh C ngày 24/7/2017 thể hiện quá trình chung sống vợ chồng chị M, anh C xảy ra nhiều mâu thuẫn, hay cãi vã nhau, mặc dù hai bên gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả; vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12/2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định :

[1]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết* : Theo nội dung đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn là chị Phạm Thị M, đã đủ cơ sở kết luận quan hệ pháp luật tranh chấp về ly hôn, con chung được quy định tại khoản 1 điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Nguyễn Minh C có nơi cư trú tại ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

[2]. *Về thủ tục tố tụng* : Chị Phạm Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị M tại phiên tòa là phù hợp quy định của pháp luật.

[3]. *Về tư cách tố tụng* : Chị M có đơn khởi kiện anh C, nên Tòa án xác định chị M là nguyên đơn, anh C là bị đơn.

[4]. *Về quan hệ hôn nhân* : Chị M và anh C tự nguyện kết hôn và chung sống với nhau năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai theo quy định pháp luật, nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[4]. *Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn nhận thấy* : Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra bất hòa trong gia đình. Nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, Anh C không lo làm ăn, thường xuyên hành hạ vợ con, có những lời nói cay nghiệt xúc phạm chị và gia đình chị, thường xuyên đánh đập và bạo hành chị M , từ đó dẫn đến đời sống vợ chồng ngày càng ngột ngạt, căng thẳng. Mặc dù anh, chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh, chị đã sống ly thân từ tháng 12/2015 đến nay. Riêng đối với anh C , Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh đến làm việc và hòa giải nhưng anh C vẫn vắng mặt không có lý do. Trong quá trình Tòa án thu thập chứng cứ, tại biên bản xác minh ngày 24/7/2017 của Công an xã Xuân Hiệp xác định anh Nguyễn Minh C đang làm việc, sinh sống và có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T, xã H, huyện X, tỉnh Đồng Nai và tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của chị M , anh C ngày 24/7/2017 thể hiện quá trình chung sống vợ chồng chị M , anh C xảy ra nhiều mâu thuẫn, hay cãi vã nhau, mặc dù hai bên gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả; vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12/2015. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận cho chị M được ly hôn với anh C .

[5]. *Về con chung* : Chị M yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung Nguyễn Minh T - sinh ngày : 04/8/2014 và Nguyễn Hoài T - sinh ngày : 07/12/2015. Xét thấy, cháu T từ trước đến nay anh C vẫn trực tiếp nuôi dưỡng, còn cháu T hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi. Theo quy định tại khoản 3 điều 81 Luật HNGĐ năm 2014 thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng nên giao cháu T cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu T cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật.

Anh chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị M và anh C .

[6]. *Về tài sản chung* : Không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết

[7]. *Về nợ chung*: Không có.

[8]. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị M phải nộp số tiền **300.000** đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

★ Ý kiến của Viện kiểm sát

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị M .

Vì cao lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28; Điều 35 và Điều 39; Điều 147; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị M .

Chị Phạm Thị M được ly hôn với anh Phạm Minh C .

2. Về con chung :

+ Giao cháu Nguyễn Hoài T - sinh ngày : 07/12/2015 cho chị Phạm Thị M trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

+ Giao cháu Nguyễn Minh T - sinh ngày : 04/8/2014 cho anh Nguyễn Minh C trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phạm Thị M và anh Nguyễn Minh C .

Chị M và anh C được quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Khi cần thiết chị M , anh C được quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung : Không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung : Không có.

5. Về án phí: Chị Phạm Thị M phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền là **300.000** đồng (*Ba trăm ngàn đồng*). Số tiền **300.000** đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí chị M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 000135 ngày 18/7/2017 được chuyển thành án phí.

Chị M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã H;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Oanh